

Số: 245/2019/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tho, ngày 24 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 758/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Tăng Thị Phương L**, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã Đ, TP M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Ông **Mã Tuấn Q**, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã Đ, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tăng Thị Phương L và ông Mã Tuấn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Tăng Thị Phương L**, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã Đ, TP M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Ông **Mã Tuấn Q**, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã Đ, TP M, tỉnh Tiền Giang.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Thị Phương L và ông Mã Tuấn Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Mã Tuấn N, sinh năm 1990 và Mã Tuấn P, sinh năm 1994. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Tăng Thị Phương L tự nguyện nộp, bà L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu số 0000573 ngày 02/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- CCTHA Tp Mỹ Tho;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Thúy Hằng